

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM ĐỐI VỚI CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC VÀ GIÁO VIÊN TRƯỚC YÊU CẦU ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH VÀ SÁCH GIÁO KHOA

LÊ NGỌC THẠCH (\*)

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang trong lộ trình thực hiện chủ trương thay đổi chương trình và sách giáo khoa theo xu hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học. Dự kiến chương trình và sách giáo khoa mới sẽ được bắt đầu áp dụng vào năm 2018 (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014). Đây là một hướng đi đúng, phù hợp với nhu cầu đổi mới giáo dục nước nhà và hội nhập quốc tế. Để thực hiện mục tiêu này, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã và đang có nhiều chương trình bồi dưỡng tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên để thực hiện quá trình thay đổi này. Trong phạm vi bài viết, tác giả chia sẻ một số điều cần quan tâm đối với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên để chuẩn bị tốt cho việc thực hiện thay đổi chương trình và sách giáo khoa sắp tới.

## 2. VỀ QUAN ĐIỂM ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH VÀ SÁCH GIÁO KHOA

### 2.1. *Đổi mới theo xu hướng hội nhập quốc tế*

Hơn lúc nào hết, trong xu thế của thế giới “phẳng” thì giáo dục ngày càng trở nên quan trọng hơn và tất yếu phải gắn liền với hội nhập quốc tế. Hiện nay nhiều quốc gia trên thế giới kể cả các nước phát triển cao cũng như các nước đang phát triển đều tập trung thay đổi giáo dục theo hướng phát triển năng lực cho người học. Trong đó những năng lực được quan tâm đặc biệt là năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, tư duy phản biện, năng lực sáng tạo, năng lực sử dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ và năng lực học tập suốt đời (AACTE, 2010).

Trên cơ sở này, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI và định hướng phát triển giáo dục đã xác định sứ mệnh của nhà trường Việt Nam sau năm 2015 là chuyển từ nhà trường chủ yếu truyền thụ kiến thức sang nhà trường phát triển phẩm chất và năng lực, nhân cách và chuẩn bị cho học sinh hành trang để học tập suốt đời, đáp ứng được các yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

Trong xu thế đổi mới và hội nhập quốc tế, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về đổi mới giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã và đang tập trung cao độ vào việc đổi mới chương trình và sách giáo khoa. Đề án này đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào năm 2015 với lộ trình thực hiện qua 3 giai đoạn từ 2015 - 2023, cụ thể, từ năm học 2018 - 2019, bắt đầu triển khai áp dụng chương trình mới, sách giáo khoa mới theo hình thức cuốn chiếu đối với mỗi cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

### 2.2. *Đổi mới theo xu hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học*

#### 2.2.1. *Đổi mới chương trình*

Trong phương hướng đổi mới chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo cách tiếp cận năng lực thì đổi mới chương trình (Curriculum) chính là đổi mới các thành tố: mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học, phương tiện dạy học và cách đánh giá trong dạy học. Từ trước đến nay,

(\*) Tiến sĩ. Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

chương trình giáo dục ở các trường học đều được xây dựng theo hướng tiếp cận nội dung nghĩa là chương trình nặng về kiến thức, nặng về lý thuyết mà thiếu rèn luyện kỹ năng và gắn kết thực tế. Vì thế, đổi mới chương trình theo quan điểm của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện nay là xây dựng chương trình theo hướng tiếp cận năng lực. Cụ thể là chương trình phải giảm bớt lý thuyết, tăng thực hành; tăng các môn học rèn luyện kỹ năng; gắn liền học tập với thực tế cuộc sống tại địa phương, cộng đồng; tích hợp liên môn, tích hợp giáo dục trong quá trình dạy học và đánh giá. Học sinh không chỉ học để biết, để hiểu mà để làm, để vận dụng được trong cuộc sống.

### 2.2.2. *Đổi mới tài liệu dạy học, phương pháp dạy học, phương tiện dạy học và cách đánh giá*

- *Về tài liệu dạy học*, sách giáo khoa phải được thay đổi theo chương trình đã đổi mới. Đây là một nhiệm vụ quan trọng mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đặt lên hàng đầu trong quá trình đổi mới giáo dục lần này. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức các hội thảo và thông qua các tiêu chí đánh giá sách giáo khoa trong năm 2015. Đây là cơ sở quan trọng để việc biên soạn sách giáo khoa đạt hiệu quả. Ngoài ra, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang chủ trương xây dựng nhiều bộ sách giáo khoa khác nhau, để các trường và giáo viên tự chọn sách giáo khoa sao cho phù hợp nhất với hoàn cảnh của học sinh và địa phương mình (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014). Đây cũng là một đổi mới tạo nên sự linh hoạt cần thiết giúp người dạy chủ động, sáng tạo trong việc chọn lọc nguồn tài liệu học tập sao cho phù hợp với học sinh của mình.

- *Về phương pháp dạy học*, giáo viên cần sử dụng các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của người học với học sinh là trung tâm, đặc biệt tạo điều kiện để học sinh thực hành, tự nghiên cứu các vấn

đề từ thực tế cuộc sống hoặc gắn kết với địa phương. Ngoài phương pháp tổ chức dạy học hợp tác, dạy học giải quyết vấn đề/tình huống, giáo viên có thể áp dụng phương pháp dạy học theo dự án, dạy học qua tọa đàm, dạy học qua tự tra cứu, qua các hoạt động thực tế từ đó giúp học sinh tự xây dựng kiến thức (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014).

Cùng với chương trình, sách giáo khoa mới là phương pháp dạy học tích hợp. Quan điểm dạy học này tập trung đến việc phát triển nhiều năng lực học sinh, được các nhà giáo dục trên thế giới và Việt Nam quan tâm trong những năm gần đây (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014). Bởi vì dạy học tích hợp là quan điểm sư phạm, ở đó người học huy động mọi nguồn lực để giải quyết một tình huống phức hợp có vấn đề nhằm phát triển các năng lực và phẩm chất cá nhân. Chính vì vậy, việc đổi mới chương trình và sách giáo khoa của Bộ Giáo dục và Đào tạo dựa trên quan điểm dạy học tích hợp là cần thiết và phù hợp với định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học.

- *Về phương tiện dạy học*, đổi mới phương tiện dạy học không có nghĩa là chỉ sử dụng phương tiện dạy học hiện đại mà chúng ta phải tăng cường sử dụng các phương tiện dạy học phù hợp với từng môn học khác nhau nhằm tạo điều kiện để học sinh sử dụng/ thực hành được với các phương tiện và nhờ đó phát triển được năng lực một cách cụ thể, hiệu quả. Đặc biệt trong thời đại hiện nay, chúng ta cần ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào dạy học theo xu hướng tích cực thì mới tận dụng được công nghệ thông tin và truyền thông một cách có ý nghĩa.

- *Về đánh giá*, để đảm bảo người học phát triển được năng lực và phẩm chất, chúng ta không phải chỉ đánh giá dựa trên kiến thức của người học mà còn phải đánh giá cả kỹ năng thực hành, thực tế, giao tiếp, ứng xử, thái độ... trong quá trình học tập của họ. Nếu

chỉ có một số bài kiểm tra và một số bài thi giữa kỳ, cuối kỳ thì khó có thể đánh giá được hết năng lực thực sự của người học. Vì vậy đánh giá quá trình (đánh giá thường xuyên) là vô cùng quan trọng trong xu hướng dạy học tích cực, dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học hiện nay, đặc biệt là đánh giá các hoạt động gắn với thực tế của học sinh (Nguyễn Công Khanh và Đào Thị Oanh, 2014).

### 2.2.3. Một số đổi mới khác trong quá trình đổi mới chương trình và sách giáo khoa

Ngoài các xu hướng đổi mới như trên trong việc thay đổi chương trình và sách giáo khoa, Bộ Giáo dục và Đào tạo còn quan tâm đến (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2015):

- Sự đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo mô hình nghiên cứu bài học để, phát triển chuyên môn thường xuyên cho giáo viên;
- Sự phát triển của mạng lưới “Trường học kết nối” nhằm tạo sự nối kết học tập giữa các giáo viên trên cả nước. Đây là một hình thức chia sẻ, trao đổi thông tin trong học tập;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đang quan tâm đến nghiên cứu khoa học của giáo viên, đặc biệt của học sinh với nhiều hình thức khác nhau;
- Sự đổi mới còn thể hiện ở việc quan tâm đến vai trò của phụ huynh học sinh, các đoàn thể và chính quyền địa phương trong việc học tập thông qua các dự án, qua trải nghiệm sáng tạo, những hoạt động tại cộng đồng.

## 3. MỘT SỐ NHIỆM VỤ MÀ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC VÀ GIÁO VIÊN CẦN QUAN TÂM

Với những xu hướng đổi mới như trên, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên cần thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng trước mắt và lâu dài để giúp cho việc quản lý, giảng dạy thích ứng và đạt hiệu quả theo yêu cầu đổi mới trên phạm vi cả nước cũng như ở từng địa phương.

### 3.1. Đối với lãnh đạo Bộ, Sở, Phòng và Ban giám hiệu các trường

Cán bộ quản lý giáo dục từ cấp Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo và ban giám hiệu các trường cần quan tâm cụ thể đến những vấn đề sau:

*Tổ chức hội thảo triển khai đổi mới chương trình và sách giáo khoa.* Hiện nay Bộ Giáo dục và Đào tạo đã và đang triển khai tiêu chí đánh giá sách giáo khoa, biên soạn đề cương và nội dung sách giáo khoa. Công việc này đã bắt đầu thực hiện từ năm 2015. Từ tháng 11 năm 2015, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức hội thảo về “góp ý dự thảo nội dung bộ tiêu chí đánh giá sách giáo khoa giáo dục phổ thông” ở nhiều nơi trên cả nước để chuẩn bị tiến tới biên soạn sách giáo khoa mới.

*Phát triển chương trình nhà trường.* Các nhà quản lý giáo dục cần quan tâm đến kiến thức và kỹ năng cũng như nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên về vấn đề phát triển chương trình. Đây là vấn đề khó và mới cần được truyền tải đúng và đủ, hợp lý và đồng bộ để cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên thực hiện tốt sự thay đổi chương trình và sách giáo khoa mới (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014).

*Lựa chọn sách giáo khoa.* Việc chọn bộ sách giáo khoa nào cho học sinh của mỗi trường là vấn đề cần được cán bộ quản lý giáo dục quan tâm để giúp cho các trường và giáo viên chọn được bộ sách giáo khoa phù hợp nhất.

*Tập huấn, theo dõi, hỗ trợ quá trình thực hiện sách giáo khoa mới.* Cán bộ quản lý giáo dục từ cấp Bộ, Sở, Phòng và ban giám hiệu các trường học đều có nhiệm vụ học tập và tập huấn, theo dõi hỗ trợ giáo viên ở các trường thực hiện đổi mới chương trình và sách giáo khoa mới. Nội dung tập huấn không chỉ về chương trình, nội dung sách giáo khoa mới mà còn tập huấn về phương pháp dạy học, phương tiện dạy học, cách

đánh giá theo sách giáo khoa mới (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014).

*Xây dựng cơ chế kết nối chặt chẽ liên tục giữa các trường sư phạm với các trường học.* Đây là nhiệm vụ quan trọng mà những nhà quản lý giáo dục các cấp cần quan tâm để tạo sự thống nhất, đồng bộ giữa việc đào tạo giáo viên và việc dạy học thực tế ở trường học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục một cách chặt chẽ liên hoàn từ đào tạo đến thực tế và ngược lại (Hiếu Nguyễn, 2015).

### **3.2. Đối với đội ngũ giáo viên**

Trong quá trình thực hiện đổi mới chương trình và sách giáo khoa, đội ngũ giáo viên chính là lực lượng nòng cốt quan trọng nhất để tạo nên thành công cho công cuộc đổi mới này. Chính vì vậy giáo viên cần phải nhận thức được đầy đủ vai trò và nhiệm vụ của mình. Đó là các nhiệm vụ:

- Theo dõi để nắm được chính xác, kịp thời quá trình thay đổi chương trình và sách giáo khoa.
- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo,... về chương trình và sách giáo khoa mới, các phương pháp dạy học, phương tiện dạy học, cách đánh giá cũng như tất cả những nội dung liên quan đến quá trình thay đổi này.
- Rèn luyện kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông để có thể tự học, tự nâng cao chuyên môn, kịp thời hòa nhập với mô hình “Trường học kết nối” qua mạng.
- Tăng cường trao đổi, học tập trong tổ chuyên môn, trong trường học kết nối trên mạng. Từ đó tạo được một cộng đồng học tập trong nhà trường và trong mối quan hệ với các đồng nghiệp trên cả nước.
- Thực hiện các chuyên đề tích hợp liên môn theo điều kiện của trường và địa phương.
- Thực hiện nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng (Action Research) và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.
- Kết nối chặt chẽ với giảng viên ở các

trường sư phạm trong phát triển chuyên môn cho chính mỗi giáo viên và trong đào tạo sinh viên trở thành giáo viên.

### **3.3. Đối với các trường sư phạm và các cơ sở đào tạo giáo viên**

Các trường sư phạm, đặc biệt là đội ngũ giảng viên không những phải theo dõi sâu sát mà cần phải tham gia trực tiếp, đồng hành cùng giáo viên trong quá trình đổi mới chương trình và sách giáo khoa với những vấn đề cần quan tâm như sau:

- Tham gia xây dựng chương trình và biên soạn sách giáo khoa mới;
- Hỗ trợ Bộ, Sở, Phòng và Ban giám hiệu các trường trong quá trình tập huấn việc thay đổi chương trình và sách giáo khoa mới;
- Theo dõi quá trình thực hiện việc thay đổi chương trình và sách giáo khoa mới ở trường học;
- Thực hiện những nghiên cứu thực tiễn trong quá trình này để hỗ trợ các cấp quản lý giáo dục và giáo viên trong quá trình thực hiện;
- Song song đó phải điều chỉnh chương trình và nội dung đào tạo giáo viên sao cho phù hợp với những thay đổi theo chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo và ở các trường học.

Tóm lại, các trường sư phạm phải đồng hành và gắn kết chặt chẽ với các trường học và đội ngũ giáo viên các trường trong suốt quá trình thay đổi chương trình và sách giáo khoa để vừa giúp đỡ giáo viên, vừa nắm bắt tình hình thực tế để tham mưu cho Bộ, Sở, Phòng vừa điều chỉnh được chương trình đào tạo giáo viên tại các trường sư phạm kịp thời và đồng bộ với những thay đổi trong thực tế ở trường học (Hiếu Nguyễn, 2015).

### **4. KẾT LUẬN**

Đổi mới chương trình và sách giáo khoa theo xu hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học là một xu hướng phù hợp với sự phát triển và hội nhập quốc tế hiện nay. Trong quá trình đổi mới này, chúng ta đã và

đang đối mặt với nhiều nhiệm vụ nhất định. Hơn ai hết, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên chính là những người phải đi tiên phong. Họ cần phải quan tâm đến các nhiệm vụ cụ thể như việc tập huấn chương trình và nội dung sách giáo khoa mới, đổi mới phương pháp dạy học, phương tiện dạy học,... phải vừa thực hiện vừa nghiên cứu,

đánh giá để kịp thời điều chỉnh trong quá trình thực hiện. Đặc biệt là các cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và giảng viên các trường sư phạm phải đồng hành, gắn kết chặt chẽ cùng nhau thực hiện các nhiệm vụ này để việc đổi mới chương trình và sách giáo khoa đạt hiệu quả cao.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. AACTE (2010), *21<sup>st</sup> Century Knowledge and Skills in Educator Preparation*. American Association of Colleges of Teacher Education and the Partnership for 21<sup>st</sup> Century Skills, Truy cập tại <http://www.p21.org/>.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Phương hướng đổi mới chương trình giáo dục, sách giáo khoa phổ thông*, Tài liệu Hội thảo về “Tiêu chí đánh giá và quy trình xây dựng chương trình giáo dục phổ thông”, Bộ phận thường trực Đổi mới chương trình, sách giáo khoa, giáo dục phổ thông và đào tạo, bồi dưỡng ngoài giờ, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Chương trình tập huấn giáo viên về Dạy học tích hợp ở trường trung học cơ sở, trung học phổ thông*. Nxb. Đại học Sư phạm.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Một số vấn đề về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông*, Tài liệu tập huấn hiệu trưởng trường phổ thông, giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên, giám đốc trung tâm kỹ thuật hướng nghiệp, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
5. Nguyễn Công Khanh và Đào Thị Oanh (2014), *Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*, Nxb. Đại học Sư phạm, Hà Nội.
7. Hiếu Nguyễn (2015), *Đổi mới chương trình, sách giáo khoa: 3 việc cần làm ngay*, Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, Truy cập tại <http://khoavan.dhsptn.edu.vn/>.

## NHẬN THỨC ĐÚNG VỀ ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH VÀ SÁCH GIÁO KHOA GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

PHAN ĐOÀN THÁI (\*)

Ngày 27/3/2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định QĐ 404/QĐ-TTg phê duyệt đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Theo đề án, giai đoạn 3 (7/2018 - 12/2023), từ năm học 2018

- 2019, bắt đầu triển khai áp dụng chương trình mới, sách giáo khoa mới theo hình thức cuốn chiếu đối với mỗi cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

(\*) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Thuận.